

CLINICAL NURSES' KNOWLEDGE AND ATTITUDES TOWARD PAIN MANAGEMENT AT VINMEC TIMES CITY INTERNATIONAL GENERAL HOSPITAL IN 2025

Tran Thi Thu^{1*}, Nguyen Thi Huyen¹, Nguyen Yen Thanh¹
Nguyen Thi Lien², Tran Quang Huy³, Duong Thi Hoa⁴

¹Vinmec Times City International General Hospital - 458 Minh Khai, Vinh Tuy ward, Hanoi, Vietnam

²Vinmec Smart City International General Hospital - Lot F2-CCTP3, Vinhomes Park urban area,
Tay Mo ward, Hanoi, Vietnam

³Dai Nam University - 1 Xom street, Phu Luong ward, Hanoi, Vietnam

⁴Thang Long University - Nghiem Xuan Yem street, Dinh Cong ward, Hanoi, Vietnam

Received: 09/7/2025

Revised: 13/7/2025; Accepted: 30/7/2025

ABSTRACT

Objectives: Description of clinical nurses' knowledge and attitudes toward pain management at Vinmec Times City International General Hospital in 2025.

Subjects and methods: A cross-sectional descriptive study was conducted on all 262 clinical nurses. The study took place from January to July 2025 at Vinmec Times City International General Hospital. The research instrument was the KASRP, translated, validated, and standardized by Pham Van Truong and colleagues. Data were collected through guided self-administered questionnaires. Each correct answer was awarded one point, with a maximum total score of 41. Scores were categorized into three levels: poor, moderate, and good. Data were processed and analyzed using SPSS version 20.0.

Results: The study revealed an overall mean score of 5.80 ± 1.18 out of 10, with only 4.6% of nurses achieving a good level of knowledge and attitude, 68.7% at a moderate level, and 26.7% falling below the standard. The domain of supportive measures, attitudes, and cultural aspects in pain management showed the highest performance, with a mean score of 7.04 ± 2.48 and 64.5% of participants reaching the good level. In contrast, knowledge and attitudes related to clinical decision-making and pain management practices were limited, with the lowest mean score of 4.30 ± 1.49 and 58% not meeting the standard.

Conclusions: Although nurses demonstrated a basic understanding of pain management, targeted training interventions are necessary to enhance clinical decision-making skills and the application of knowledge in practice.

Keywords: Knowledge, attitudes, pain management, nursing.

*Corresponding author

Email: thuhaitran89@gmail.com Phone: (+84) 389193589 <https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCD12.2984>

Kiến thức thái độ quản lý đau của điều dưỡng lâm sàng Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City năm 2025

Trần Thị Thu^{1*}, Nguyễn Thị Huyền¹, Nguyễn Yến Thanh¹
Nguyễn Thị Liên², Trần Quang Huy³, Dương Thị Hòa⁴

¹Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City - 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Hà Nội, Việt Nam

²Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Smart City - Lô F2-CCTP3, khu đô thị Vinhomes Park, phường Tây Mỗ, Hà Nội, Việt Nam

³Trường Đại học Đại Nam - 1 phố Xóm, phường Phú Lương, Hà Nội, Việt Nam

⁴Trường Đại học Thăng Long - đường Nghiêm Xuân Yêm, phường Định Công, Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận bài: 09/7/2025

Ngày chỉnh sửa: 13/7/2025; Ngày duyệt đăng: 30/7/2025

TÓM TẮT

Mục tiêu: Mô tả kiến thức và thái độ về quản lý đau của điều dưỡng lâm sàng tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City năm 2025.

Đối tượng và phương pháp: Nghiên cứu mô tả cắt ngang trên toàn bộ 262 điều dưỡng viên lâm sàng. Nghiên cứu thực hiện từ tháng 1 đến tháng 7 năm 2025 tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City. Công cụ nghiên cứu là bộ câu hỏi KASRP do Phạm Văn Trường và cộng sự dịch, kiểm định và chuẩn hóa. Dữ liệu được thu thập thông qua hình thức phát vấn có hướng dẫn. Mỗi câu trả lời đúng được tính 1 điểm, tổng điểm tối đa là 41; kết quả được phân loại thành 3 mức: kém, trung bình và tốt. Dữ liệu được xử lý và phân tích bằng phần mềm SPSS 20.0.

Kết quả: Kết quả nghiên cứu cho thấy với điểm trung bình chung $5,80 \pm 1,18/10$ điểm, chỉ 4,6% điều dưỡng đạt mức tốt toàn diện, 68,7% ở mức trung bình và 26,7% chưa đạt chuẩn. Nhóm kiến thức các biện pháp hỗ trợ, thái độ và văn hóa trong giảm đau ở mức tốt với điểm trung bình $7,04 \pm 2,48/10$ điểm (64,5% đạt mức tốt). Trong khi kiến thức thái độ về năng lực xử trí lâm sàng còn hạn chế với điểm trung bình $4,30 \pm 1,49/10$ điểm; 58% chưa đạt.

Kết luận: Mặc dù điều dưỡng đã nắm bắt kiến thức cơ bản về quản lý đau, cần có các biện pháp đào tạo chuyên sâu để cải thiện năng lực ra quyết định và ứng dụng thực hành lâm sàng.

Từ khóa: Kiến thức, thái độ, quản lý đau, điều dưỡng.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đau là một trong những nguyên nhân chính khiến người bệnh phải nhập viện, với tỷ lệ người bệnh trải qua đau từ trung bình đến dữ dội lên tới 55-78,6% [1]. Việc kiểm soát đau không hiệu quả có thể gây ra nhiều biến chứng nghiêm trọng như tăng huyết áp, hình thành huyết khối, kéo dài thời gian nằm viện, thậm chí chuyển sang đau mạn tính, ảnh hưởng đến chất lượng sống của người bệnh.

Điều dưỡng đóng vai trò then chốt trong phát hiện và quản lý đau, do thường xuyên tiếp xúc trực tiếp với người bệnh. Tuy nhiên, để thực hiện tốt vai trò này, điều dưỡng cần có kiến thức đầy đủ và thái độ tích cực đối với quản lý đau. Nhiều nghiên cứu cho thấy kiến thức và thái độ của điều dưỡng về quản lý đau còn hạn chế. Tại Việt Nam, chỉ 43,5% điều dưỡng có kiến thức đúng và 35,7% có thái độ đúng trong kiểm soát đau sau phẫu thuật [2]; trên 70% điều dưỡng được đánh giá là có kiến

thức ở mức kém. Các rào cản phổ biến làm cho kiến thức và thái độ của điều dưỡng về quản lý đau còn hạn chế bao gồm khối lượng công việc cao, thiếu công cụ hỗ trợ và đào tạo chưa đầy đủ [3]. Trong bối cảnh đó, Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City - một bệnh viện đạt tiêu chuẩn JCI - đã lồng ghép quản lý đau vào các chỉ số chất lượng chăm sóc sức khỏe. Tuy nhiên, hiện chưa có nghiên cứu đánh giá thực trạng kiến thức và thái độ của điều dưỡng tại đây. Nhằm đóng góp cơ sở khoa học cho việc xây dựng chương trình đào tạo và cải tiến quy trình chăm sóc, hướng đến nâng cao chất lượng điều trị và chăm sóc người bệnh, chúng tôi tiến hành nghiên cứu này với mục tiêu mô tả kiến thức và thái độ về quản lý đau của điều dưỡng lâm sàng tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City năm 2025.

2. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Các điều dưỡng viên đã ký hợp đồng ít nhất 9 tháng, có

*Tác giả liên hệ

chứng chỉ hành nghề, đang công tác tại 8 khoa lâm sàng Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City và đồng ý tự nguyện tham gia nghiên cứu.

2.2. Địa điểm, thời gian nghiên cứu

Nghiên cứu tiến hành tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City.

Thời gian từ tháng 1 đến tháng 7 năm 2025.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- Thiết kế nghiên cứu: mô tả cắt ngang.

- Cỡ mẫu, chọn mẫu: toàn bộ 262 điều dưỡng đủ tiêu chuẩn tham gia nghiên cứu trong khoảng thời gian nghiên cứu. Mẫu được thu thập theo phương pháp thuận tiện.

- Công cụ nghiên cứu: sử dụng bộ công cụ khảo sát kiến thức và thái độ của điều dưỡng về quản lý đau (KASRP) là bộ công cụ đã được Phạm Văn Trường và cộng sự dịch sang tiếng Việt, kiểm định và chuẩn hóa [4].

- Phương pháp thu thập số liệu: thu thập số liệu bằng hình thức phát vấn. Nghiên cứu viên phát bộ câu hỏi cho đối tượng nghiên cứu, giải thích, hướng dẫn trả lời.

- Tiêu chuẩn đánh giá: mỗi câu trả lời đúng được 1 điểm, trả lời sai được 0 điểm. Tổng điểm cao nhất là 41 điểm. Điểm càng cao kiến thức thái độ càng tốt. Phân loại kiến thức thái độ thành 3 mức: kém (< 50% tổng điểm), trung bình (từ 50-75% tổng điểm) và tốt ($\geq 75\%$ tổng điểm).

2.3. Xử lý và phân tích số liệu

Số liệu được xử lý bằng phần mềm SPSS20.0. Mô tả tỷ lệ phần trăm, trung bình, trung vị và độ lệch chuẩn.

2.4. Đạo đức nghiên cứu

Nghiên cứu mô tả, không can thiệp trên đối tượng tình nguyện, được thông qua Hội đồng Đạo đức Trường Đại học Thăng Long. Kết quả nghiên cứu sử dụng cho mục đích tăng cường nâng cao chất lượng nhân lực điều dưỡng.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Bảng 1. Đặc điểm nhân khẩu của đối tượng nghiên cứu (n = 262)

Đặc điểm		Số lượng	Tỷ lệ (%)
Tuổi	≤ 30 tuổi	55	21,0
	30 đến dưới 40 tuổi	186	71,0
	≥ 40 tuổi	21	8,0
	$\bar{X} \pm SD$	33,1 $\pm$ 4,63	
	Min-max	22-48	
Giới	Nam	44	16,8
	Nữ	218	83,2
Trình độ học vấn	Cao đẳng	43	16,4
	Đại học	173	67,2
	Sau đại học	43	16,4

Đối tượng nghiên cứu chủ yếu là nữ giới (83,2%) và trong độ tuổi từ 30 đến dưới 40 tuổi (71%), với tuổi trung bình là 33,1 $\pm$ 4,63 (dao động từ 22-48 tuổi). Tỷ lệ điều dưỡng nam chiếm 16,8%. Phần lớn điều dưỡng tham gia nghiên cứu có trình độ đại học (67,2%), trong khi tỷ lệ có trình độ cao đẳng và sau đại học đều chiếm 16,4%.

Bảng 2. Đặc điểm chuyên môn, đào tạo của đối tượng nghiên cứu (n = 262)

Đặc điểm		Số lượng	Tỷ lệ (%)
Chuyên môn được đào tạo chính	Điều dưỡng	224	85,5
	Hộ sinh	38	14,5
Khoa, phòng làm việc	Tiêu hóa - gan mật - tiết niệu	27	10,3
	Ung bướu	27	10,3
	Trung tâm nhi	86	32,8
	Tim mạch	20	7,6
	Sức khỏe phụ nữ	39	14,9
	Hồi sức tích cực	25	9,5
	Cấp cứu	16	6,1
	Nội chung	22	8,4

Đặc điểm		Số lượng	Tỷ lệ (%)
Được đào tạo, tập huấn, tham dự hội thảo chuyên đề về quản lý đau	Đã tham gia	231	88,2
	Chưa tham gia	31	11,8
Đào tạo chính thức về đánh giá và quản lý đau tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City	Có	239	91,2
	Không	23	8,8

Đa số đối tượng nghiên cứu được đào tạo chuyên môn chính là điều dưỡng (85,5%); đối tượng nghiên cứu phân bố nhiều nhất ở trung tâm nhi (32,8%), tiếp đến là sức khỏe phụ nữ (14,9%), tiêu hóa - gan mật - tiết niệu và ung bướu (mỗi khoa chiếm 10,3%). Phần lớn đã từng tham gia đào tạo, tập huấn hoặc hội thảo chuyên đề về quản lý đau (88,2%). Có tới 91,2% điều dưỡng được đào tạo chính thức về đánh giá và quản lý đau.

Bảng 3. Tỷ lệ mức độ kiến thức thái độ về quản lý đau của điều dưỡng (n = 262)

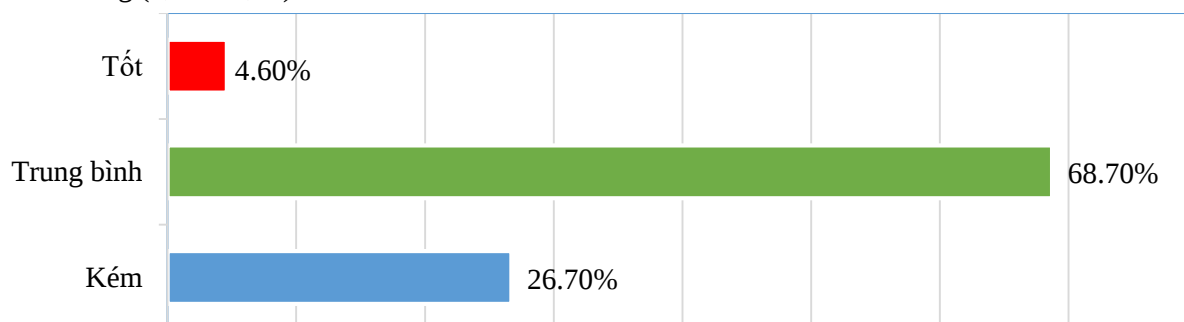
Nội dung	Kém	Trung bình	Tốt
Kiến thức thái độ về đánh giá và nhận định đau	89 (34,0%)	145 (55,3%)	28 (10,7%)
Kiến thức, thái độ về quản lý đau bằng thuốc	44 (16,8%)	159 (60,7%)	59 (22,5%)
Kiến thức về biện pháp hỗ trợ, thái độ, văn hóa trong giảm đau	29 (11,1%)	64 (24,4%)	169 (64,5%)
Kiến thức, thái độ về xử trí lâm sàng, theo dõi, ra quyết định trong quản lý đau	152 (58,0%)	94 (35,9%)	16 (6,1%)

Tỷ lệ đạt mức tốt cao nhất ở nội dung về biện pháp hỗ trợ, thái độ và văn hóa trong giảm đau (64,5%), cho thấy nhận thức tốt ở khía cạnh tâm lý - xã hội. Ngược lại, tỷ lệ đạt tốt thấp nhất ở lĩnh vực xử trí lâm sàng (6,1%) và có đến 58% điều dưỡng chưa đạt chuẩn ở nội dung này.

Bảng 4. Điểm trung bình kiến thức thái độ về quản lý đau của điều dưỡng (n = 262)

Nội dung	Tổng điểm	Điểm trung bình ($\bar{X} \pm SD$)	Min-max
Kiến thức thái độ về đánh giá và nhận định đau	10	5,71 $\pm$ 1,73	0,91-10
Kiến thức, thái độ về quản lý đau bằng thuốc	10	6,24 $\pm$ 1,47	1,67-8,89
Kiến thức về biện pháp hỗ trợ, thái độ, văn hóa trong giảm đau	10	7,04 $\pm$ 2,48	0-10
Kiến thức, thái độ về xử trí lâm sàng	10	4,30 $\pm$ 1,49	1,25-10
Tổng điểm kiến thức, thái độ	10	5,80 $\pm$ 1,18	1,71-9,02

Điểm trung bình chung về kiến thức và thái độ là 5,80 $\pm$ 1,18 (thang điểm 10). Trong các lĩnh vực, điểm cao nhất thuộc về kiến thức về biện pháp hỗ trợ, thái độ và văn hóa trong giảm đau (7,04 $\pm$ 2,48), thấp nhất là ở lĩnh vực xử trí lâm sàng (4,30 $\pm$ 1,49).



Biểu đồ 1. Tỷ lệ mức độ kiến thức thái độ quản lý đau của điều dưỡng (n = 262)

Về tổng thể, chỉ 4,6% điều dưỡng đạt mức tốt toàn diện, trong khi 26,7% ở mức chưa đạt, còn lại 68,7% ở mức trung bình.

4. BÀN LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy điểm trung bình tổng thể về kiến thức và thái độ quản lý đau của điều dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City là 5,80

$\pm$ 1,18 điểm trên thang điểm 10, phản ánh mức độ còn trung bình và chưa đồng đều. Việc phân loại mức độ cũng cho thấy đa số điều dưỡng (68,7%) chỉ đạt mức trung bình, trong khi chỉ có 4,6% đạt mức tốt và tới 26,7% chưa đạt chuẩn. Điều này cho thấy mặc dù đội ngũ điều dưỡng đã được tiếp cận các chương trình đào tạo về quản lý đau, nhưng việc chuyển hóa kiến thức

thành năng lực thực hành vẫn còn hạn chế - một thực trạng từng được ghi nhận trong nghiên cứu của Alotni M (2023) và Samarkandi O.A (2018), khi cả hai đều nhấn mạnh khoảng cách giữa lý thuyết và thực hành trong điều dưỡng lâm sàng [5], [6].

Phân tích theo từng lĩnh vực cho thấy kiến thức và thái độ về biện pháp hỗ trợ, yếu tố văn hóa và tâm lý - xã hội trong chăm sóc đau là điểm sáng nổi bật, với điểm trung bình cao nhất ($7,04 \pm 2,48$ điểm) và tỷ lệ điều dưỡng đạt mức tốt chiếm 64,5%. Điều này phản ánh sự hiểu biết tốt của điều dưỡng về vai trò của niềm tin cá nhân, yếu tố văn hóa và sự đồng cảm trong chăm sóc đau - những thành phần thiết yếu trong mô hình chăm sóc toàn diện, đặc biệt tại các bệnh viện hướng đến chuẩn quốc tế như Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City [7].

Tuy nhiên, lĩnh vực xử trí lâm sàng, theo dõi và ra quyết định lại cho thấy nhiều hạn chế đáng lo ngại, với điểm trung bình thấp nhất ($4,30 \pm 1,49$ điểm) và tới 58% điều dưỡng chưa đạt chuẩn. Những sai sót chủ yếu tập trung vào các vấn đề chuyên sâu như đánh giá nguy cơ suy hô hấp do ngưng thở khi ngủ, dung nạp opioid, hội chứng cai thuốc và đặc biệt là kỹ năng ra quyết định trong các tình huống lâm sàng. Kết quả này hoàn toàn phù hợp với một số nghiên cứu trước đây tại Việt Nam, như nghiên cứu của Võ Thị Cẩm Loan và cộng sự, cho thấy chỉ 43,5% điều dưỡng có kiến thức đúng và 35,7% có thái độ đúng trong quản lý đau sau phẫu thuật [2]. Các yếu tố cản trở được ghi nhận bao gồm quá tải công việc, thiếu công cụ hỗ trợ và hạn chế trong nội dung đào tạo [9].

Ngoài ra, các lĩnh vực khác như đánh giá và nhận định đau ($5,71 \pm 1,73$ điểm) và quản lý đau bằng thuốc ($6,24 \pm 1,47$ điểm) cũng chỉ đạt mức trung bình khá, cho thấy mặc dù điều dưỡng có nắm được các nguyên tắc cơ bản như thang đo đau hoặc phân loại thuốc, nhưng vẫn còn hạn chế trong các kỹ năng chuyên biệt như định liều opioid, chuyển đổi đường dùng hoặc đánh giá chủ quan của người bệnh.

Từ những kết quả trên, có thể khẳng định rằng năng lực kiến thức và thái độ quản lý đau của điều dưỡng vẫn còn dừng ở mức nền tảng, chưa đạt đến mức chuyên sâu và tự chủ trong lâm sàng. Để cải thiện điều này, cần thiết lập các chương trình đào tạo lâm sàng chuyên sâu, kết hợp phương pháp mô phỏng tình huống (clinical scenarios, OSCE), phản biện và huấn luyện thực hành theo nhóm. Đồng thời, cơ sở y tế cần triển khai hệ thống đánh giá định kỳ và tích hợp nội dung quản lý đau vào tiêu chí năng lực hành nghề, nhằm đảm bảo sự tiến bộ liên tục và nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh một cách toàn diện và bền vững.

5. KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy kiến thức và thái độ về quản lý đau của đối tượng nghiên cứu nhìn chung còn hạn chế, với điểm trung bình chung chỉ đạt mức trung bình ($5,80 \pm 1,18$ điểm trên thang điểm 10). Chỉ 4,6%

điều dưỡng đạt mức tốt toàn diện, trong khi 26,7% chưa đạt chuẩn và 68,7% ở mức trung bình. Trong các lĩnh vực đánh giá, điều dưỡng có nhận thức tốt nhất về các biện pháp hỗ trợ, thái độ và yếu tố văn hóa trong chăm sóc giảm đau (64,5% đạt mức tốt; điểm trung bình $7,04 \pm 2,48$). Tuy nhiên, năng lực trong lĩnh vực xử trí lâm sàng, theo dõi và ra quyết định lại ở mức yếu, với điểm trung bình thấp nhất ($4,30 \pm 1,49$ điểm) và hơn một nửa điều dưỡng (58%) chưa đạt chuẩn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Tawil S, Iskandar K, Salameh P. Pain management in hospitals: patients' satisfaction and related barriers. *Pharm Pract (Granada)*, 2018, 16 (3), p. 1268.
- [2] Võ Thị Cẩm Loan, Võ Nguyên Trung và cộng sự. Các yếu tố liên quan đến kiến thức, thái độ của điều dưỡng về kiểm soát đau cho người bệnh sau phẫu thuật. *Tạp chí Y học Việt Nam*, 2024, 540 (2), tr. 68-73.
- [3] Admassie B.M, Lema G.F et al. Emergency nurses perceived barriers to effective pain management at emergency department in Amhara region referral hospitals, Northwest Ethiopia, 2021. *Multi-center cross sectional study. Ann Med Surg (Lond)*, 2022, 81, p. 104338
- [4] Truong P.V, An P.T.N, Huy T.Q. Reliability and validity of revised instrument on pain management and its relationship between knowledge and attitudes among nurses in Vietnam. *Bangladesh Journal of Medical Science*, 2024, 23 (1), p. 160-170.
- [5] Alotni M, Guilhermino M, Duff J, Sim J. Barriers to nurse-led pain management for adult patients in intensive care units: An integrative review. *Australian Critical Care*, 2023, 36 (6), p. 855-862.
- [6] Samarkandi O.A. Knowledge and attitudes of nurses toward pain management. *Saudi Journal of Anaesthesia*, 2018, 12 (2), p. 220-226.
- [7] Anh N.T, Anh D.K et al. Assessing Knowledge and Attitudes Regarding Pain Management Among Nurses Working in a Geriatric Hospital in Vietnam. *J Multidiscip Healthc*, 2021, 14, p. 799-807.
- [8] Đào Thị Nhung và cộng sự. Đánh giá kiến thức, thái độ về quản lý đau cho người bệnh của sinh viên ngành điều dưỡng Trường Cao đẳng Y tế Đồng Nai năm 2021. *Tạp chí Y dược Thái Bình*, 2024, tập 11, số 2.
- [9] Nguyễn Thị Nga. Hiệu quả can thiệp nâng cao kiến thức và thực hành quản lý đau của điều dưỡng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Hải Dương. *L luận án tiến sĩ chuyên ngành điều dưỡng, Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định*, 2024.